TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1–VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 08 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 169/2025/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 6 năm 2025, giữa;

*** Nguyên đơn:** Huỳnh Thị Bích N, sinh năm 1984; địa chỉ số F, Khóm B, Phường C, thành phố V (nay là phường P), tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ liên hệ tổ E, ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

*** Bị đơn:** Nguyễn Hồng P, sinh năm 1974; địa chỉ số F, Khóm B, Phường C, thành phố V (nay là phường P), tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị Bích N và ông Nguyễn Hồng P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Phương N1, sinh ngày 27/7/2011 cho bà N nuôi dưỡng, ông P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), bắt đầu thực hiện cấp dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu N1 tròn 18 tuổi. Ông P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai có quyền cản trở.

Vì lợi ích của con trẻ khi cần thiết có thể thay đổi quyền nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Huỳnh Thị Bích N và ông Nguyễn Hồng P đều trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Huỳnh Thị Bích N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm bằng 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu số 0008044, ngày 06/6/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh Long; bà N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND TPVL;
- Tòa án ND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THA DS TPVL;
- UBND xã Trung Hiệp (số 28, ngày 23/11/2006);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Tấn Thành